TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST – DS	*Phụng Hiệp, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2022/TLST– DS ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 22 Ngô Q, phường T, quận H, thành phố H

Địa chỉ liên hệ: Lầu 6, 131 Trần Hưng Đ, phường A, quận N, thành phố C (Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh C)

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền khởi kiện: ông Nguyễn Hoàng Trung N – Chức vụ: Phó Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đ

Người đại diện tham gia tố tụng: ông Lê Tiến Đ – Phó Giám đốc QLKH khu vực Tây Nam Bộ và bà Huỳnh Thị Mỹ D – Chuyên viên tố tụng

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Số 249/A ấp Long H, xã Long T, huyện P, tỉnh H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Hồ Văn D

2/ Bà Lê Thị T (vợ ông D)

Cùng địa chỉ: ấp Trường K, xã Long T, huyện P, tỉnh H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bích T thống nhất trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền là 11.592.686.968 đồng, trong đó: nợ gốc là 2.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và quá hạn là 9.592.686.968 đồng, lãi tạm tính đến ngày 01/8/2023 và lãi phát sinh kể từ ngày 02/8/2023 cho đến khi trả tất nợ theo hợp đồng tín dụng số 0304/2011/HĐHM-CN.SGD, được ký kết ngày 21/4/2011 và Phụ lục hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 0304/2011/PLHĐTD-CN.SGD ngày 22/4/2011. Nếu bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ thì ngân hàng được phép yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0304B/2011/HĐTC-CN.SGD, ngày 21/4/2011 và hợp đồng thế chấp số 0304A/2011/HĐTC-CN.SGD, ngày 06/5/2011, để bảo đảm việc trả nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (02/8/2023) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất vay theo từng kỳ của ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Thời gian trả nợ: Do Chi cục thi hành án dân sự giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chi phí xác minh, xem xét, thẩm định tại chỗ: 15.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Bích T thống nhất chịu và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Án phí dân sự sơ thẩm: 59.796.000 đồng bà Nguyễn Thị Bích T thống nhất chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được nhận lại 61.401.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000722 ngày 15/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS H. Phụng Hiệp;
- THA H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng